

Số: 138/QĐ-CTHADS

Ninh Bình, ngày 08 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v công bố công khai dự toán điều chỉnh, bổ sung dự toán  
chi NSNN năm 2022 của Văn phòng Cục và các đơn vị  
trực thuộc Cục Thi hành án dân sự Ninh Bình**

**CỤC TRƯỞNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH NINH BÌNH**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC;

Căn cứ Quyết định số 679/QĐ-TCTHADS ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Tổng cục Thi hành án dân sự về việc giao điều chỉnh, bổ sung dự toán chi Ngân sách nhà nước năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 119/QĐ-CTHADS ngày 23 tháng 9 năm 2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình về việc giao điều chỉnh, bổ sung dự toán chi Ngân sách nhà nước năm 2022;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Cục Thi hành án dân sự tỉnh,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2022 của Văn phòng Cục và các đơn vị dự toán trực thuộc Cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình (*theo Phụ lục đính kèm*).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng chuyên môn thuộc Cục và các đơn vị liên quan thực hiện Quyết định này. ✓

**Nơi nhận:**

- Trang TTĐT Cục THADS tỉnh Ninh Bình;
- Vụ KH-TC, Tổng cục THADS (B/c);
- Như Điều 3 (Đề T/h);
- Lưu: VT, KTHCSN.

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



*(Handwritten signature)*  
**Nguyễn Văn Tuấn**



**PHỤ LỤC**  
**CÔNG KHAI GIAO ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG**  
**DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2022**

(Kèm theo Quyết định số 138/QĐ-CTHADS ngày 08/11/2022 của Cục trưởng Cục THADS tỉnh NB)

Đơn vị tính: 1.000đ

STT	Chỉ tiêu	Dự toán được giao	Dự toán đã phân bổ
	<b>DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH</b>	<b>938.540</b>	<b>938.540</b>
	Giao tự chủ tài chính	227.680	227.680
	Giao không tự chủ tài chính	614.250	614.250
	<i>Trong đó: Giao không tự chủ tài chính (nguồn 14, tiết kiệm CTX tăng thêm năm 2022 để tạo nguồn CCTL)</i>	14.250	14.250
	Giao không tự chủ tài chính (KP đào tạo bồi dưỡng)	96.610	96.610
<b>I</b>	<b>CHI QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH (LOẠI 340-341)</b>	<b>835.290</b>	<b>835.290</b>
<b>1</b>	<b>Văn phòng Cục</b>	<b>230.290</b>	<b>230.290</b>
	Giao tự chủ tài chính	72.910	72.910
	Giao không tự chủ tài chính	153.690	153.690
	<i>Trong đó: Giao không tự chủ tài chính (nguồn 14, tiết kiệm CTX tăng thêm năm 2022 để tạo nguồn CCTL)</i>	3.690	3.690
<b>2</b>	<b>Chi cục TP Ninh Bình</b>	<b>80.250</b>	<b>80.250</b>
	Giao tự chủ tài chính	16.090	16.090
	Giao không tự chủ tài chính	62.080	62.080
	<i>Trong đó: Giao không tự chủ tài chính (nguồn 14, tiết kiệm CTX tăng thêm năm 2022 để tạo nguồn CCTL)</i>	2.080	2.080
<b>3</b>	<b>Chi cục h. Nho Quan</b>	<b>81.350</b>	<b>81.350</b>
	Giao tự chủ tài chính	18.150	18.150
	Giao không tự chủ tài chính	61.600	61.600
	<i>Trong đó: Giao không tự chủ tài chính (nguồn 14, tiết kiệm CTX tăng thêm năm 2022 để tạo nguồn CCTL)</i>	1.600	1.600
<b>4</b>	<b>Chi cục h. Gia Viễn</b>	<b>82.440</b>	<b>82.440</b>
	Giao tự chủ tài chính	20.200	20.200
	Giao không tự chủ tài chính	61.120	61.120
	<i>Trong đó: Giao không tự chủ tài chính (nguồn 14, tiết kiệm CTX tăng thêm năm 2022 để tạo nguồn CCTL)</i>	1.120	1.120
<b>5</b>	<b>Chi cục h. Hoa Lư</b>	<b>72.440</b>	<b>72.440</b>
	Giao tự chủ tài chính	20.200	20.200

STT	Chỉ tiêu	Dự toán được giao	Dự toán đã phân bổ
	Giao không tự chủ tài chính	51.120	51.120
	<i>Trong đó: Giao không tự chủ tài chính (nguồn 14, tiết kiệm CTX tăng thêm năm 2022 để tạo nguồn CCTL)</i>	<i>1.120</i>	<i>1.120</i>
<b>6</b>	<b>Chi cục TP. Tam Điệp</b>	<b>72.080</b>	<b>72.080</b>
	Giao tự chủ tài chính	19.520	19.520
	Giao không tự chủ tài chính	51.280	51.280
	<i>Trong đó: Giao không tự chủ tài chính (nguồn 14, tiết kiệm CTX tăng thêm năm 2022 để tạo nguồn CCTL)</i>	<i>1.280</i>	<i>1.280</i>
<b>7</b>	<b>Chi cục h. Yên Mô</b>	<b>51.920</b>	<b>51.920</b>
	Giao tự chủ tài chính	20.890	
	Giao không tự chủ tài chính	50.960	50.960
	<i>Trong đó: Giao không tự chủ tài chính (nguồn 14, tiết kiệm CTX tăng thêm năm 2022 để tạo nguồn CCTL)</i>	<i>960</i>	<i>960</i>
<b>8</b>	<b>Chi cục h. Yên Khánh</b>	<b>82.440</b>	<b>82.440</b>
	Giao tự chủ tài chính	20.200	20.200
	Giao không tự chủ tài chính	61.120	61.120
	<i>Trong đó: Giao không tự chủ tài chính (nguồn 14, tiết kiệm CTX tăng thêm năm 2022 để tạo nguồn CCTL)</i>	<i>1.120</i>	<i>1.120</i>
<b>9</b>	<b>Chi cục h. Kim Sơn</b>	<b>82.080</b>	<b>82.080</b>
	Giao tự chủ tài chính	19.520	19.520
	Giao không tự chủ tài chính	61.280	61.280
	<i>Trong đó: Giao không tự chủ tài chính (nguồn 14, tiết kiệm CTX tăng thêm năm 2022 để tạo nguồn CCTL)</i>	<i>1.280</i>	<i>1.280</i>
<b>II</b>	<b>CHI SỰ NGHIỆP ĐÀO TẠO (LOẠI 070-085)</b>	<b>96.610</b>	<b>96.610</b>
<b>1</b>	<b>Văn phòng Cục</b>	<b>93.560</b>	<b>93.560</b>
	Giao tự chủ tài chính		-
	Giao không tự chủ tài chính	93.560	93.560
<b>2</b>	<b>Chi cục TP Ninh Bình</b>	-	-
	Giao tự chủ tài chính		-
	Giao không tự chủ tài chính		-
<b>3</b>	<b>Chi cục h. Nho Quan</b>	-	-
	Giao tự chủ tài chính		-
	Giao không tự chủ tài chính		-
<b>4</b>	<b>Chi cục h. Gia Viễn</b>	-	-
	Giao tự chủ tài chính		-
	Giao không tự chủ tài chính		-
<b>5</b>	<b>Chi cục h. Hoa Lư</b>	-	-
	Giao tự chủ tài chính		-
	Giao không tự chủ tài chính		-

STT	Chỉ tiêu	Dự toán được giao	Dự toán đã phân bổ
<b>6</b>	<b>Chi cục TP. Tam Điệp</b>	<b>3.050</b>	<b>3.050</b>
	Giao tự chủ tài chính		-
	Giao không tự chủ tài chính	3.050	3.050
<b>7</b>	<b>Chi cục h. Yên Mô</b>	-	-
	Giao tự chủ tài chính		-
	Giao không tự chủ tài chính		-
<b>8</b>	<b>Chi cục h. Yên Khánh</b>	-	-
	Giao tự chủ tài chính		-
	Giao không tự chủ tài chính		-
<b>9</b>	<b>Chi cục h. Kim Sơn</b>	-	-
	Giao tự chủ tài chính		-
	Giao không tự chủ tài chính		-